

Số: 61 /QĐ-HĐQL-NAFOSTED

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục đề tài nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn được Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ thực hiện từ năm 2025 (tiếp nhận hồ sơ đợt 2 năm 2025)

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Căn cứ Nghị định số 23/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 19/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ;

Thông tư số 37/2014/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý đề tài nghiên cứu cơ bản do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 10/2024/TT-BKHCN ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục 26 đề tài nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn được Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ thực hiện từ năm 2025 (tiếp nhận hồ sơ đợt 2 năm 2025). Danh mục chi tiết kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia ký hợp đồng nghiên cứu khoa học với tổ chức chủ trì đề tài và chủ nhiệm đề tài được tài trợ theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, các đơn vị giao chủ trì đề tài và thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng thường trực Vũ Hải Quân;
- Thứ trưởng Bùi Thế Duy;
- Lưu: VT, XHNV.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
CHỦ TỊCH



Bùi Thế Duy

PHỤ LỤC
DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU CƠ BẢN TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
ĐƯỢC QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA TÀI TRỢ THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025
(TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐỢT 2 NĂM 2025)

(Kèm theo Quyết định số 61/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng Quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

Tổng số: 26 đề tài

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Loại hình đề tài	Phương thức khoán
Liên ngành: Tâm lý học – Giáo dục học (08 đề tài)									
1	503.01- 2025.21	Bài giảng video do AI tạo ra có thay thế được video do con người làm trong môi trường blended learning/e-learning không? Nghiên cứu về sự hài lòng, động lực và gắn kết học tập của sinh viên đại học.	PGS.TS. Nguyễn Văn Hạnh	Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và Chuyển giao công nghệ Bách Khoa - Đại học Bách khoa Hà Nội	36	1,355,000,000	1,287,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần

Chữ ký

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Loại hình đề tài	Phương thức khoán
2	503.02- 2025.33	Đặc điểm phát triển của trẻ rối loạn phổ tự kỉ 3-6 tuổi ở Việt Nam.	TS. Trần Thị Minh Thành	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	36	1,088,000,000	1,088,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
3	503.01- 2025.25	Phát triển khung năng lực số cho giảng viên đại học Việt Nam dựa trên tích hợp lý thuyết SRL, SDL và CoP trong bối cảnh công nghiệp 5.0	TS. Đỗ Thế Hưng	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên	36	1,025,000,000	1,025,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
4	503.01- 2025.26	Xây dựng mô hình lý luận về năng lực học tập tự định hướng cho sinh viên kỹ thuật trong bối cảnh chuyển đổi số: tiếp cận tích hợp AI	PGS.TS. Bùi Thị Thúy Hằng	Viện Công nghệ điều khiển và Tự động hoá - Đại học Bách khoa Hà Nội	36	1,200,000,000	1,200,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần

Chữ

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Loại hình đề tài	Phương thức khoán
5	503.01- 2025.20	Dự báo các xu thế nghiên cứu mới trong giáo dục đại học trên cơ sở phát triển phương pháp phân tích Clarivate	PGS.TS. Tạ Thị Thu Hiền	Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội	36	728,000,000	728,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
6	501.01- 2025.22	Hợp tác giữa con người và trí tuệ nhân tạo: Nghiên cứu mối quan hệ đồng kiến tạo hướng tới mô hình giáo dục tiên phong	GS.TS. Bùi Thị Minh Hồng	Trường Đại học VinUni	48	3,500,000,000	3,450,000,000	Phát triển	Khoán chi từng phần
7	503.01- 2025.31	Phát triển mô hình học tập tự điều chỉnh tích hợp trí tuệ nhân tạo tạo sinh cho sinh viên đại học Việt Nam	PGS.TS. Phan Thị Thanh Thảo	Trường Đại học Thành Đô	48	1,900,000,000	1,900,000,000	Phát triển	Khoán chi từng phần

Chữ

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Loại hình đề tài	Phương thức khoán
8	503.01- 2025.32	Vai trò của văn hoá học thuật đối với sự phát triển năng lực chuyên môn của giảng viên các trường đại học	PGS.TS. Đinh Thị Hong Vân	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế	48	2,000,000,000	2,000,000,000	Phát triển	Khoán chi từng phần
Liên ngành: Triết học, Chính trị học, Xã hội học, Luật học (05 đề tài)									
1	505.01- 2025.26	Nghiên cứu cơ sở khoa học, thực tiễn và đề xuất hoàn thiện pháp luật về quản lý tổng hợp vùng bờ ở Việt Nam	PGS.TS Lê Thị Anh Đào	Trường Đại học Luật Hà Nội	36	1,260,000,000	1,260,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
2	505.01- 2025.27	Pháp luật về đầu tư dự án tạo tín chỉ carbon	PGS.TS. Trần Thăng Long	Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và đào tạo	36	1,250,000,000	1,250,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần



T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Loại hình đề tài	Phương thức khoán
3	505.01- 2025.33	Pháp quyền khí hậu: Cơ sở lý luận, đối sánh quốc tế và định hướng thể chế hoá tại Việt Nam	TS. Đỗ Việt Cường	Trường Đại học Luật - Đại học quốc gia Hà Nội	36	1,120,000,000	1,120,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
4	507.03- 2025.28	Sinh thái học cảnh quan và khung phân tích cộng đồng bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh biến đổi khí hậu và đô thị hoá.	TS. Đỗ Xuân Sơn	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh	36	1,260,000,000	1,260,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
5	507.01- 2025.31	Nghiên cứu đề xuất mô hình dự báo xu hướng lựa chọn điểm đến và đánh giá tác động môi trường – xã hội nhằm phát triển du lịch bền vững bằng công nghệ học máy.	TS. Hà Thị Thu Huế	Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật - Đại học Quốc gia Hà Nội	36	1,350,000,000	1,350,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần

Chữ ký

V
J
T
I
N
3
/

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Loại hình đề tài	Phương thức khoán
Ngành: Kinh tế học (07 đề tài)									
1	502.02- 2025.73	Vai trò của các thực hành quản trị nguồn nhân lực đối với nhân viên trong bối cảnh mới	TS Hoàng Đức Sinh	Trường Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	36	974,000,000	974,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
2	502.02- 2025.90	Chuyển đổi số trong logistics đô thị Việt Nam: Động lực, rào cản và hệ quả tác động đến hiệu quả vận hành và năng lực chống chịu của chuỗi cung ứng	PGS.TS. Hoàng Cửu Long	Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	36	961,000,000	961,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
3	502.01- 2025.85	Tác động của mở rộng tín dụng đối với tăng trưởng kinh tế Việt Nam: Hiệu ứng không đồng nhất và vai trò điều tiết của chất lượng thể chế cấp tỉnh	PGS.TS. Trần Đức Hiệp	Viện Nghiên cứu Kinh tế, Kinh doanh và Đổi mới Sáng tạo - Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	36	1,506,000,000	1,506,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần

Chữ

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Loại hình đề tài	Phương thức khoán
4	502.02- 2025.79	Chiến lược xây dựng thương hiệu quốc gia đổi mới sáng tạo: Từ phát triển khung lý thuyết đến nghiên cứu thực tiễn tại Việt Nam	PGS.TS. Nguyễn Thị Hoàng Yến	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	36	1,215,000,000	1,215,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
5	502.01- 2025.68	Phát triển bền vững bằng nội lực hay ngoại lực? Nghiên cứu vai trò của đổi mới sáng tạo, lập nghiệp, thương mại quốc tế, đầu tư trực tiếp nước ngoài và thể chế	PGS.TS. Mai Thanh Lan	Trường Đại học Thương mại	36	1,150,000,000	1,150,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
6	502.02- 2025.83	Tác động của các yếu tố công nghệ Blockchain, môi trường và tổ chức đến hiệu quả hệ thống kế toán hướng tới hiệu suất bền vững tại doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số	TS. Nguyễn Văn Linh	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội - Bộ Công thương	36	800,000,000	800,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần

Chữ

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Loại hình đề tài	Phương thức khoán
7	502.01- 2025.82	Vai trò của trí tuệ nhân tạo trong mối quan hệ giữa thị trường lao động, đầu tư trực tiếp nước ngoài và tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam	GS.TS. Lê Quốc Hội	Đại học Kinh tế Quốc dân	48	3,655,000,000	3,655,000,000	Phát triển	Khoán chi từng phần
Liên ngành: Văn học, Ngôn ngữ học, Sử học, Khảo cổ học, Văn hóa học, Nghiên cứu Nghệ thuật, Thông tin đại chúng và truyền thông (06 đề tài)									
1	602.04- 2025.28	Cảnh quan âm thực như một hệ hình: Ký ức, căn tính và diễn ngôn quyền lực trong văn học di cư châu Á	TS. Trần Tịnh Vy	Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	36	1,042,000,000	1,042,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
2	602.01- 2025.18	Nghiên cứu đặc điểm của hệ thống từ vựng tiếng Mường (trong sự so sánh, đối chiếu với tiếng Việt)	GS.TS. Nguyễn Văn Khang	Đại học Phenikaa	36	970,000,000	970,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần

Chữ

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Loại hình đề tài	Phương thức khoán
3	602.02- 2025.24	Lịch sử sáng tạo chữ viết và biên soạn ngữ pháp tiếng Bahnar, Jrai và Xơ Đăng (1850- 1979)	TS. Phạm Thị Kiều Ly	Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật - Đại học Quốc gia Hà Nội	36	982,000,000	892,600,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
4	602.04- 2025.17	Văn học mạng Việt Nam đương đại từ góc tiếp cận liên văn bản	TS. Phan Tuấn Anh	Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế	36	1,108,000,000	1,108,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
5	508.04- 2025.22	Sự lan truyền các giá trị văn hoá trong giới trẻ trên không gian công mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay	TS. Phan Văn Kiên	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội	36	1,009,000,000	1,009,000,000	Thăm dò, khám phá	Khoán chi từng phần
6	602.04- 2025.21	Những đời sống khác của kinh điển: Nghiên cứu Tam giáo và văn bản Tam giáo ở Việt Nam từ tiếp cận Hán học Đông Á	PGS.TS. Trần Trọng Dương	Viện Triết học - Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam	48	2,272,000,000	2,272,000,000	Phát triển	Khoán chi từng phần
Tổng số: 26 đề tài						36,680,000,000	36,472,600,000		